TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GR
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/DS-ST
Ngày 15 - 6 - 2023
V/v tranh chấp vay tài sản và hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Nhi**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Khắc Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 292/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp vay tài sản và hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2023/QĐST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 12/TB-TA ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp A, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông **Lê Văn B** là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Hoàng H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Quách Thị H,** sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:

Vào ngày 22 tháng 5 năm 2018 (âm lịch) bà có cho bà Quách Thị H mượn 10 chỉ vàng 24k. Khi mượn không có giấy tờ gì nhưng sau đó khi bà H bể hụi thì

bà mới yêu cầu bà H viết tên xác nhận là có mượn 10 chỉ vàng 24k của bà vào giấy "*Hiền mượn tiền"* vào tháng 9 năm 2018 (âm lịch), giấy này do bà viết, không thể hiện ngày lập và thời gian mượn thì có ghi ngày nhưng không ghi năm. Bà giao vàng cho bà H tại nhà bà, lúc đó chỉ có mặt bà và bà H, không có ai khác chứng kiến. Khi cho mượn thì bà và bà H thỏa thuận là vàng lời mỗi tháng là 05 phân vàng 24k. Bà H đóng lãi vàng cho bà được 01 chỉ vàng 24k. Khi làm giấy nhận nợ thì bà và người em của bà tên Nguyễn Thị B (ở ấp A, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu) qua nhà bà H để yêu cầu bà H viết tên vào giấy "*Hiền mượn tiền*" trên. Quá trình làm việc bà yêu cầu cấn trừ 01 chỉ vàng 24k lãi mà bà H đã đóng vào số vàng gốc, bà chỉ yêu cầu bà H trả cho bà 09 chỉ vàng 24k.

Ngày 17 tháng 6 năm 2018 (âm lịch) bà cho bà H vay 20.000.000 đồng, ngày 01 tháng 7 năm 2018 (âm lịch) bà cho bà H vay 20.000.000 đồng, ngày 29 tháng 7 năm 2018 (âm lịch) bà cho bà H vay 15.000.000 đồng, tổng số tiền bà cho bà H vay là 55.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, khi cho vay tiền không có làm giấy tờ gì nhưng sau đó khi bà H bể hụi thì bà mới yêu cầu bà H viết tên xác nhận là bà H có vay số tiền trên của bà vào cùng với giấy nợ vàng "*Hiền mượn tiền"* trên. Bà H đóng lãi cho bà được 01 tháng là 2.500.000 đồng. Từ khi bể hụi đến nay thì bà H không đóng lãi và không trả vốn cho bà khoản nào. Nay bà yêu cầu bà H phải trả cho bà số tiền vay là 55.000.000 đồng và yêu cầu lãi suất theo quy định pháp luật từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm xét xử.

Ngoài ra, bà có tham gia các dây hụi do bà H làm chủ, cụ thể như sau:

+ Dây dụi thứ nhất: Hụi 5.000.000 đồng, khui vào ngày 09 tháng 8 năm 2014 (âm lịch) (tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2022 bà để ngày 15 tháng 7 năm 2018 âm lịch là do bà ghi nhầm), đây là hụi mùa, có 15 chưng, 04 tháng khui 01 lần, bà tham gia chơi 02 chưng. Vào kỳ khui hụi thứ 13 bà đã hốt 01 chưng. Số hụi chết còn lại bà chưa đóng là 02 kỳ với số tiền 10.000.000 đồng. Còn 01 chưng còn lại bà đóng hụi sống đến kỳ thứ 13 với số tiền là 44.760.000 đồng. Khi chơi hụi bà H có giao cho bà tờ giấy ghi số hụi viên và số chưng hụi, có chữ viết tên của bà H. Dây hụi này đã bị bể (đình hụi) nhưng bà H không trả cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng.

+ Dây dụi thứ hai: Hụi 1.000.000 đồng, khui ngày 08 tháng 9 năm 2016 (âm lịch), dây hụi này có 28 chưng, mỗi tháng khui 01 lần, bà tham gia chơi 01 chưng. Khi chơi hụi không có làm giấy tờ gì mà bà tự ghi vào sổ theo dõi của bà. Bà đã đóng hụi sống được 25 kỳ với số tiền 17.550.000 đồng. Bà yêu cầu bà H trả lại cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng 25 kỳ là 17.550.000 đồng. Dây hụi này đã bị bể nhưng bà H không trả cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng.

+ Dây dụi thứ ba: Hụi 500.000 đồng, khui vào ngày 15 tháng 8 năm 2017 âm lịch, bà không biết dây hụi này có bao nhiêu chưng, nửa tháng khui 01 lần, bà tham gia chơi 03 chưng. Khi chơi hụi không có làm giấy tờ gì mà bà tự ghi vào sổ theo dõi của bà. Bà đã đóng hụi sống được 25 kỳ với số tiền 27.810.000 đồng. Bà yêu cầu bà H trả lại cho bà số tiền hụi mà bà đã đóng 25 kỳ là 27.810.000 đồng. Dây hụi này đã bị bể nhưng bà H không trả cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng.

+ Dây dụi thứ tư: Hụi 1.000.000 đồng, khui vào ngày 10 tháng 5 năm 2018 (âm lịch), bà không biết dây hụi này có bao nhiêu chưng, mỗi tháng khui 01 lần, bà tham gia chơi 01 chưng. Khi chơi hụi không có làm giấy tờ gì mà bà tự ghi vào sổ theo dõi của bà. Bà đã đóng hụi sống được 04 kỳ với số tiền 2.930.000 đồng. Bà yêu cầu bà Hiền trả lại cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng 04 kỳ là 2.930.000 đồng. Dây hụi này đã bị bể nhưng bà H không trả cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng.

+ Dây dụi thứ năm: Hụi 1.000.000 đồng, khui vào ngày 20 tháng 6 năm 2018 (âm lịch), bà không biết dây hụi này có bao nhiêu chưng, mỗi tháng khui 01 lần, bà tham gia chơi 01 chưng. Khi chơi hụi không có làm giấy tờ gì mà bà tự ghi vào sổ theo dõi của bà. Bà đã đóng hụi sống được 03 kỳ với số tiền 2.200.000 đồng. Bà yêu cầu bà Hiền trả lại cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng 03 kỳ là 2.200.000 đồng. Dây hụi này đã bị bể nhưng bà H không trả cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng.

+ Dây dụi thứ sáu: Hụi 10.000 đồng, khui vào ngày 19 tháng 7 năm 2018 (âm lịch), bà không biết dây hụi này có bao nhiêu chưng, đây là hụi ngày, mỗi ngày khui 01 lần, bà tham gia chơi 20 chưng. Khi chơi hụi không có làm giấy tờ gì mà bà tự ghi vào sổ theo dõi của bà. Bà đã đóng hụi sống được 40 kỳ với số tiền 6.600.000 đồng (tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2022 bà để là 04 lần là bà ghi nhầm). Bà yêu cầu bà H trả lại cho bà số tiền hụi mà bà đã đóng 40 kỳ là 6.600.000 đồng. Dây hụi này đã bị bể nhưng bà H không trả cho bà số tiền hụi sống mà bà đã đóng.

Khi tham gia chơi các dây hụi trên thì ngoài dây hụi mùa bà H có ghi cho bà số hụi viên còn những dây hụi khác thì bà H không có giấy tờ gì để thể hiện việc chơi hụi. Tuy nhiên, những dây hụi này bà đều không biết những người hụi viên khác là ai, ở đâu. Khi bỏ hụi bà không trực tiếp đi bỏ thăm vì bà H tự qua nhà bà nói người khác bỏ nhiêu rồi gom hụi của bà. Sau khi bà H bể hụi thì bà có ghi giấy các dây hụi sống mà bà đã đóng cho bà H và yêu cầu bà H viết tên xác nhận. Bà không có ghi số tiền hụi sống cụ thể của từng dây hụi mà bà đã đóng cho bà H. Bà làm giấy này cùng lúc làm giấy "*Hiền mượn tiền*" trên và đi cùng em bà là bà Bào qua nhà bà H cho bà H viết tên vào giấy. Sau khi làm giấy bà H không trả cho bà khoản tiền nào. Nay bà yêu cầu bà H phải trả cho bà tổng số tiền nợ hụi sống mà bà đã đóng là 44.760.000 đồng + 17.550.000 đồng + 27.810.000 đồng + 2.930.000 đồng + 2.200.000 đồng + 6.600.00 đồng = 101.850.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn Quách Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa bà C trình bày: Bà yêu cầu bà H trả cho bà 09 chỉ vàng 24k, số tiền vay là 55.000.000 đồng, số tiền hụi là 101.850.000 đồng và không tính lãi trên số tiền hụi. Bà yêu cầu được rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với 01 chỉ vàng 24k và lãi suất trên số tiền vay 55.000.000 đồng từ ngày Tòa án thụ lý đến ngày xét xử sơ thẩm. Việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của bà là tự nguyện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà C trình bày: Việc bà H có làm chủ hụi thì địa phương có xác nhận, kết luận giám định thể hiện đúng chữ viết tên của bà H tại giấy nhận nợ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C. Buộc bà Quách Thị H trả cho bà C 09 chỉ vàng 24k, số tiền vay 55.000.000 đồng và tiền hụi 101.850.000 đồng. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà C đối với 01 chỉ vàng 24k và lãi suất trên số tiền vay 55.000.000 đồng từ ngày Tòa án thụ lý đến ngày xét xử sơ thẩm. Bà H phải chịu án phí trên phần yêu cầu khởi kiện của bà C được Tòa án chấp nhận. Bà C không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Quách Thị H trả cho bà số vàng, tiền vay và tiền hụi. Bà H có địa chỉ tại ấp 19, xã Phong Tân, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Bà C khởi kiện yêu cầu bà H trả số vàng, tiền vay và tiền hụi nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "*Tranh chấp vay tài sản và hụi*" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Tòa án thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về các phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị đơn là bà H nhưng bà H đều vắng mặt mà không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Hội đồng xét xử xét yêu cầu khởi kiện của bà C thấy rằng: Đối với số vàng và tiền vay: Bà C xác định ngày 22 tháng 5 năm 2018 (âm lịch) bà có cho bà H mượn 10 chỉ vàng 24k, khi cho mượn không có giấy tờ gì nhưng sau đó khi

bà H bể hụi thì bà mới viết giấy "*Hiền mượn tiền*" (bút lục 34), giấy không ghi thời gian làm giấy mà chỉ ghi ngày tháng bắt đầu cho mượn (không để năm), bà H có viết tên xác nhận nợ vào giấy này.

[5] Ngày 17 tháng 6 năm 2018 (âm lịch) bà cho bà H vay 20.000.000 đồng, ngày 01 tháng 7 năm 2018 (âm lịch) bà cho bà H vay 20.000.000 đồng, ngày 29 tháng 7 năm 2018 (âm lịch) bà cho bà H vay 15.000.000 đồng, tổng số tiền bà cho bà H vay là 55.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, khi cho vay tiền không có làm giấy tờ gì nhưng sau đó khi bà H bể hụi thì bà mới yêu cầu bà H viết tên xác nhận nợ vào cùng với giấy nợ vàng "*Hiền mượn tiền"* trên (giấy mượn tiền này không ghi thời gian làm giấy mà chỉ ghi ngày tháng bắt đầu cho vay, không ghi năm, giấy thể hiện đối với số tiền 20.000.000 đồng vay ngày 30 tháng 6 là ghi nhầm mà thực tế là ngày 01 tháng 7).

[6] Tại Kết luận giám định số: 33/KL-KTHS ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu (bút lục 56) thể hiện: Chữ viết "*Hiền*" tại giấy "*Hiền mượn tiền*" (bút lục 34) so với chữ viết "*Hiền*" tại mục "*NGƯỜI KHAI KÝ TÊN*" tại "*Tờ khai chứng minh nhân dân*" của bà H (bút lục 53) là do cùng một người viết ra. Do đó, có căn cứ xác định việc bà H vay vàng và tiền của bà C và viết tên nhận nợ là có xảy ra trên thực tế, bà H không chứng minh được đã thanh toán cho bà C nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C. Đối với số vàng thì bà C yêu cầu được cấn trừ 01 chỉ vàng 24k là lãi vàng mà bà H đã đóng cho bà vào vàng gốc. Đối với số tiền đã vay thì tại phiên tòa hôm nay bà C chỉ yêu cầu bà H trả cho bà số tiền vay gốc là 55.000.000 đồng, bà rút lại yêu cầu tính lãi trên số tiền vay 55.000.000 đồng từ thời điểm Tòa án thụ lý đến khi xét xử. Việc rút yêu cầu 01 chỉ vàng 24k và lãi trên số tiền vay 55.000.000 đồng của bà C là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà H có nghĩa vụ trả cho bà C 09 chỉ vàng 24k và số tiền 55.000.000 đồng, đình chỉ yêu cầu 01 chỉ vàng 24k và tiền lãi trên số tiền vay 55.000.000 đồng.

[7] Đối với nợ hụi: Bà C xác định bà tham gia 06 dây hụi do bà H làm chủ: Khi tham gia chơi các dây hụi trên thì ngoài dây hụi mùa bà H có ghi cho bà số hụi viên còn những dây hụi khác thì bà H không có giấy tờ gì để thể hiện việc chơi hụi. Tuy nhiên, những dây hụi này bà đều không biết những người hụi viên khác là ai, ở đâu. Khi bỏ hụi bà không trực tiếp đi bỏ thăm vì bà H tự qua nhà bà nói người khác bỏ nhiêu rồi gom hụi của bà. Sau khi bà H bể hụi thì bà có ghi giấy các dây hụi sống mà bà đã đóng cho bà H và yêu cầu bà H viết tên xác nhận (bà viết vào mặt sau của giấy "*H mượn tiền*"). Tại giấy này bà không có ghi số tiền hụi sống cụ thể của từng dây hụi mà bà đã đóng cho bà H nhưng khi đóng từng kỳ hụi của từng dây hụi thì bà có tự theo dõi vào sổ riêng của bà. Tại biên bản xác minh ngày 06 tháng 1 năm 2023 (bút lục 42) thể hiện: Chính quyền địa phương xác định bà H có làm chủ nhiều dây hụi. Tại Kết luận giám định số: 33/KL-KTHS ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu (bút lục 56) thể hiện: Chữ viết "*H*" tại giấy "*Hiền mượn tiền*" (bút lục 34) so với chữ viết "*H*" tại mục "*NGƯỜI KHAI KÝ TÊN*" tại "*Tờ khai chứng minh nhân dân"* của bà H (bút lục 53) là do cùng một người viết ra. Do đó, có căn cứ

xác định việc bà C có tham gia chơi hụi do bà bà H làm chủ là có xảy ra trên thực tế, bà H không chứng minh được đã thanh toán số tiền nợ hụi cho bà C nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C, buộc bà H có nghĩa vụ thanh toán cho bà C số tiền hụi là 101.850.000 đồng.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H phải nộp án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà C được Tòa án chấp nhận. Tại thời điểm xét xử vàng 24k có giá bán ra là 5.630.000 đồng/01 chỉ nên 09 chỉ vàng 24k quy đổi ra tiền là 5.640.000 đồng x 09 chỉ = 50.760.000 đồng. Do vậy án phí bà H phải nộp là: (50.760.000 đồng + 55.000.000 đồng + 101.850.000 đồng) = 207.610.000 x 5% = 10.380.500 đồng. Bà C không phải chịu án phí.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị C đối với bà Quách Thị H.

2. Buộc bà Quách Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị C 09 chỉ vàng 24k và tổng số tiền 156.850.000 đồng (trong đó tiền nợ vay là 55.000.000 đồng và tiền nợ hụi là 101.850.000 đồng)**.**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu bà Quách Thị H trả 01 chỉ vàng 24k và tiền lãi trên số tiền vay 55.000.000 đồng từ ngày Tòa án thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Quách Thị H phải chịu 10.380.500 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã GR;
- Chi cục THADS thị xã GR;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi